

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016)

Kính thưa Quý vị đại biểu!

Thưa toàn thể cổ đông!

- ❖ Căn cứ Luật doanh nghiệp Số 68/2014/QH 13 ngày 26/11/2014 của Quốc Hội (có hiệu lực từ ngày 01/7/2015);
- ❖ Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát được quy định trong Bản Điều lệ và qui chế hoạt động Ban Kiểm soát Tổng công ty Đức giang – Cty cổ phần;
- ❖ Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2015 do Công ty lập và Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam thực hiện;
- ❖ Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 kết quả giám sát các mặt chiến lược, hoạt động và tài chính của Tổng Công ty Đức giang – Cty cổ phần cho niên độ kết thúc ngày 31/12/2015 như sau:

I. Tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2015

Các chỉ tiêu chủ yếu (Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông):

Số TT	Chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2014	Năm 2015		Tỷ lệ so sánh	
				Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Cùng kỳ (%)
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	61.811,6		61.811,6		100,00
2	Doanh thu		1.856.753		2.079.819		112,01
2.1	DT thu Cấp HH & DV	Tỷ đồng	1.825.257		2.029.320		111,18
2.2	DT Hoạt động tài chính		30.465		44.527		146,16
2.3	Doanh thu khác, TN khác		1.031		5.972		579,24
3	Lợi nhuận DN trước thuế	Tỷ đồng	42.199	42.000	44.049		104,38
4	Số lao động b/q	Người	2.581		2.538		98,33
5	Thu nhập b/q	1000đ/ng/th	6.500		6.750		103,85
6	Cổ tức	%	35	30	35		100,00
7	Lãi cơ bản trên mỗi CP	VNĐ/CP	6.090		6.194		101,70

2. Nhận xét:

Năm 2015, kinh tế toàn cầu vẫn còn nhiều khó khăn, giá dầu thế giới sụt giảm, tranh chấp chủ quyền của một số quốc gia ảnh hưởng rất lớn đến thị trường tài chính toàn cầu và trong nước. Tuy nhiên, Tổng Công ty vẫn ổn định và không ngừng phát triển, đời sống CBCNV vẫn được nâng cao.

2.1 Doanh thu:

Năm 2015, doanh thu đạt 112,01% so cùng kỳ năm trước và đạt 100 % so với kế hoạch đặt ra. Trong đó tăng chủ yếu do:

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng 204 tỷ, tương ứng tăng 11%.
- Doanh thu hoạt động tài chính tăng 14 tỷ, tương ứng tăng 46% do chênh lệch tỷ giá cuối năm tăng và thu nhập từ tiền gửi tăng.

2.2 Chi phí:

Tổng chi phí (Giá vốn hàng bán, chi phí tài chính, chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp) năm 2015 là 2.033 tỷ đồng, năm 2014 là 1.813 tỷ đồng, tăng 220 tỷ đồng tương ứng 12,13% , điều này cho thấy tỷ lệ tăng chi phí bằng tỷ lệ tăng doanh thu. Trong đó:

- Chi phí giá vốn hàng bán: tăng 194,4 tỷ đồng tương ứng tăng 11,45%. Mức tăng này phù hợp với tỷ lệ tăng doanh thu.
- Chi phí tài chính: tăng 4,6 tỷ đồng tương ứng 37,69 %. Chi phí này tăng do phát sinh chênh lệch tỷ giá mua NPL vì năm 2015 Tổng công ty thực hiện hàng FOB lớn nên phải thanh toán ngoại tệ mua NPL cho khách hàng nước ngoài.
- Chi phí bán hàng: tăng cao, tăng 17,5 tỷ đồng tương ứng 43,79 %; chủ yếu là do các nguyên nhân sau:
 - + Trong năm 2015 Tổng công ty và Công ty Thương mại cùng liên doanh để thực hiện các hợp đồng bán vải, may quần áo đồng phục cho Kho bạc Nhà nước và Vietnam Airlines, Apatit Lào Cai... nên phát sinh chi phí chia lợi nhuận thu được của các đơn vị trên với số tiền là 10 tỷ đồng.
 - + Chi phí tiền lương tăng 4,2 tỷ do bổ sung thêm CMTT 1,877 tỷ và tiền lương CBCNV tăng.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp: tăng 4,1 tỷ đồng tương ứng 6,3 %, chủ yếu do chi phí tiền lương tăng.

Nhận xét: qua phân tích trên cho thấy các chi phí về quản lý chung tăng cao không tương ứng với tỷ lệ tăng doanh thu nhưng tỷ trọng trên doanh thu thuần vẫn khá thấp (6,2% doanh thu thuần) nên không ảnh hưởng nhiều đến kết quả sản xuất kinh doanh của TCT.

2.3 Lợi nhuận:

Doanh thu năm 2015 tăng 12,01% (riêng doanh thu hoạt động tài chính tăng 46% do tỷ giá cuối năm tăng), tổng chi phí tăng 12,13% cho thấy tỷ lệ tăng doanh thu tăng tương ứng tỷ lệ tăng chi phí, lợi nhuận của Tổng Công ty năm 2015 đạt 44 tỷ chỉ tăng 2 tỷ so với năm 2014.

2.4 Phân phối lợi nhuận và chia cổ tức:

Tổng lợi nhuận sau thuế sau khi trích lập các quỹ là 25,821 tỷ đồng, TCTy dự kiến chi trả cổ tức 35% trên vốn điều lệ tương đương 21,634 tỷ đồng.

II. Tình hình tài chính:

Năm tài chính 2015 của Tổng Công ty bắt đầu từ ngày 01/01 hàng năm và kết thúc vào

ngày 31/12 cùng năm, Ban Kiểm soát nhận thấy Báo cáo Tài chính năm 2015 do Tổng Công ty lập phản ánh hợp lý và trung thực hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.

1- Các chỉ tiêu chính:

Đơn vị tính: Tr.đồng

Mục	Nội dung	Năm 2014	Năm 2015	So sánh 2015/2014	
				Giá trị	Tỷ lệ
1	Tổng tài sản	641.360	762.719	121.359	118,92
1.1	Tài sản ngắn hạn	547.539	660.184	112.645	120,57
	<i>T.đó: Tiền và ĐT tài chính ngắn hạn</i>	<i>174.944</i>	<i>209.467</i>	<i>34.523</i>	<i>119,73</i>
	<i>Các khoản phải thu</i>	<i>254.848</i>	<i>280.808</i>	<i>25.960</i>	<i>125,45</i>
	<i>Hàng tồn kho</i>	<i>117.132</i>	<i>168.884</i>	<i>51.752</i>	<i>144,18</i>
	<i>Tài sản ngắn hạn khác</i>	<i>614</i>	<i>1.022</i>	<i>408</i>	<i>166,44</i>
1.2	Tài sản dài hạn	93.821	102.535	8.714	109,29
	<i>T.đó: TSCĐ</i>	<i>24.464</i>	<i>22.949</i>	<i>-1.515</i>	<i>93,81</i>
	<i>ĐT tài chính dài hạn</i>	<i>67.336</i>	<i>71.771</i>	<i>4.435</i>	<i>106,59</i>
	<i>Tài sản dài hạn khác</i>	<i>1.628</i>	<i>5.119</i>	<i>3.491</i>	<i>314,43</i>
2	Nguồn vốn	641.360	762.719	121.359	118,92
2.1	Nợ phải trả	512.706	626.057	113.351	122,11
	<i>Nợ ngắn hạn</i>	<i>510.184</i>	<i>625.960</i>	<i>115.776</i>	<i>122,69</i>
	<i>Nợ dài hạn</i>	<i>2.521</i>	<i>97</i>	<i>-2.425</i>	<i>-384,76</i>
2.2	Vốn chủ sở hữu	128.654	136.662	8.008	106,22

Nhận xét: Năm 2015 một số chỉ tiêu chính có số dư cao hơn nhiều so với năm 2014 do năm 2015 Tổng công ty làm hàng FOB tăng mạnh, hầu hết các khách hàng lớn thực hiện làm FOB:

- Hàng tồn kho tăng 51,7 tỷ là do giá trị sản phẩm dở dang đang sản xuất trên truyền và NPL tồn đến tháng 1/2016 mới xuất hàng.

- Nợ ngắn hạn tăng 115,7 tỷ chủ yếu là tiền nguyên phụ liệu hàng FOB của các khách hàng mới.

2- Về đầu tư tài chính:

Doanh thu từ hoạt động tài chính của TCty năm 2015 tăng so với năm 2014 là 14,051 tỷ chủ yếu do các yếu tố sau:

- Tổng công ty đã tận dụng được nguồn tiền chưa phải trả khách hàng để đầu tư ngắn hạn tăng thu nhập 7,9 tỷ.

- Lãi tỷ giá: Tỷ giá cuối năm 2015 tăng dẫn đến thu nhập từ chênh lệch tỷ giá từ nguồn thu bán sản phẩm tăng và sau khi bù trừ khoản trích lập dự phòng của các đơn vị bị lỗ vẫn tăng 5 tỷ đồng.

Kết quả kinh doanh của các công ty liên kết như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

T T	Chỉ tiêu	Đầu tư Cty liên kết (<51%)									
		Cty TNHH May Việt Thành	Cty TNHH May Hưng nhân	Cty TNHH May Đức Giang	Cty May Việt Thanh	Cty CP thời trang PT cao	Ct CP May Đức Hạnh	Cty CP TM và ĐT Đức Giang	Cty CP Hàng Không	Cty CP Lạc Thủy	Cty CP Bình Mỹ
I	Tổng vốn ĐLệ	20.000	35,000	10,000	10,000	20,000	61,000	30.000	500,000	20.000	40,000
1	Tđó: Số vốn Đức giang góp	7.078	10.200	10,000	2.759	5.600	9,000	11.700	5.000	6.000	8.576
2	Tỷ lệ %	35%	29%	100%	27%	28%	15%	30%	1%	30%	21%
II	Kết quả HĐSXKD										
1	Doanh thu	99.425	251.123	270.507	49.087	28.070	152.926	216.470	369.921	16.988	48.505
2	Lợi nhuận trước thuế	8.493	40.109	10.391	92	4.082	-8.840	21.773	7.843	-3.671	15.250
3	Lợi nhuận sau thuế	6.621	36.710	8.035	71	3.208	-8.840	16.731	5.755	-3.671	11.864
4	% LNST/vốn	33%	105%	80%	1%	16%	-14%	43%	1%	-18%	30%
5	Cổ tức	40%	120%			15%		40%			25%

Nhìn chung tổng công ty góp vốn vào các công ty liên kết có hiệu quả, riêng Công ty Cổ phần May Lạc Thủy lỗ do Cty mới thành lập và May Đức Hạnh đầu tư ngay hai giai đoạn cùng một thời điểm.

Trong lĩnh vực đầu tư tài chính, Ban kiểm soát nhận thấy hoạt động đầu tư của tổng công ty là minh bạch, hiệu quả, đảm bảo phát triển vốn và an toàn trong công tác đầu tư.

3 - Cơ cấu vốn điều lệ của công ty đến 31/12/2015:

STT	Nội dung	01/1/2014	31/12/2015	Tỷ lệ
1	Vốn điều lệ	61.811.600.000	61.811.600.000	100,00%
1.1	Vốn góp của Tập đoàn DMVN	22.721.944.160	22.740.680.000	36,79%
1.2	Vốn góp của các đối tượng khác	39.089.655.840	39.070.920.000	63,21%
	T.đó: Cty CK phổ Wall	8.344.566.000	8.344.566.000	13,50%
	: Cty TNHH du lịch Mỹ Việt	3.578.891.640	3.578.891.640	5,79%
	: Góp vốn của đối tượng khác	27.166.198.200	27.147.462.360	43,92%
2	Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành	10.000	10.000	
3	Số lượng cổ đông	630	630	

Đánh giá chung:

Tuy kinh tế thế giới và trong nước còn nhiều khó khăn, phục hồi chậm, nhưng hoạt động kinh doanh của Tổng công ty vẫn giữ được hiệu quả, tình hình tài chính của công ty lành mạnh, chi phí của công ty hợp lý, tiết kiệm, chính sách huy động và sử dụng vốn của công ty tốt có hiệu quả.

III/ Tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành:

1. Về hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị đã đảm bảo duy trì các cuộc họp thường kỳ, theo sát tình hình hoạt động kinh doanh của đơn vị và có những chính sách kịp thời tạo điều kiện cho Ban Giám đốc điều hành kinh doanh phù hợp với những biến động của thị trường.

- Năm 2015 trong bối cảnh hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty có những lúc gặp rất nhiều khó khăn do thay đổi khách hàng, thay đổi mặt hàng, thay đổi hình thức kinh doanh sang chủ yếu làm FOB, nhưng Hội đồng quản trị đã tìm được giải pháp mới cho Ban điều hành biến những khó khăn đó thành định hướng phát triển của Tổng công ty, chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả với sự hợp tác toàn diện với đối tác nước ngoài. Thực hiện tốt các mục tiêu chiến lược mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 thông qua.

2. Về công tác quản lý, điều hành của Ban điều hành:

Ban điều hành đã có sự phân công trách nhiệm cho từng người, phát huy sức sáng tạo của từng cá nhân và tập thể Ban điều hành, tích cực tìm kiếm khách hàng mới;

Chuyển phần lớn hình thức sản xuất gia công sang FOB, đào tạo nâng cao trình độ cán bộ và nhân viên nghiệp vụ để bắt kịp sự phát triển của Tổng công ty.

Đoàn kết thống nhất để đạt bằng được kế hoạch sản xuất kinh doanh mà Hội đồng quản trị đã đề ra, thực hiện tốt các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2015.

3. Công tác tài chính kế toán, thống kê:

Đã chấp hành đúng Chế độ kế toán Doanh nghiệp; thực hiện lập Báo cáo tài chính đầy đủ và đúng thời hạn; quản lý tài chính đảm bảo chính xác, giúp Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc nắm được tình hình tài chính để đưa ra những quyết định kinh doanh có hiệu quả.

IV. Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát :

Ban Kiểm soát đã thực hiện phân công nhiệm vụ cụ thể tới các thành viên BKS trên các mặt hoạt động của Công ty; giám sát báo cáo tài chính theo các quý, năm, có báo cáo kịp thời với lãnh đạo và có trao đổi với bộ phận nghiệp vụ khi cần thiết.

Trong năm 2015 không có thư yêu cầu của nhóm cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông gửi Ban Kiểm soát.

Trên đây là Báo cáo của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015. Ban Kiểm soát xin chân thành cảm ơn HĐQT, Ban điều hành và các bộ phận phòng ban Tổng Công ty Đức Giang đã tạo điều kiện tốt để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ của mình trong thời gian qua.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Đào Thị Bích Khánh